

Số: 01 /2025/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN CÔNG NGHỆ, THIẾT BỊ
VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG-CONINCO

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN
CÔNG NGHỆ, THIẾT BỊ VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG-CONINCO

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần Tư vấn công nghệ, thiết bị và kiểm định xây dựng - CONINCO;

Căn cứ Biên bản số 01/2025/BB-ĐHĐCĐ ngày 25/4/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty cổ phần Tư vấn công nghệ, thiết bị và kiểm định xây dựng - CONINCO.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các Báo cáo tại Đại hội

- Báo cáo hoạt động năm 2024 của Hội đồng quản trị.
- Báo cáo hoạt động năm 2024 của Ban kiểm soát.

Điều 2. Thông qua các Tờ trình tại Đại hội

- Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán quốc tế với chỉ tiêu chính như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm nay (31/12/2024)	Năm trước (31/12/2023)	Ghi chú
1	Tổng tài sản	Tr.đồng	938.806	895.729	
	_ Tài sản ngắn hạn	Tr.đồng	575.462	524.602	
	_ Tài sản dài hạn	Tr.đồng	363.344	371.127	
2	Vốn chủ sở hữu	Tr.đồng	148.592	142.287	
	_ Vốn góp của chủ sở hữu	Tr.đồng	88.000	88.000	
	_ Thặng dư vốn cổ phần	Tr.đồng	15.674	15.674	

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm nay (31/12/2024)	Năm trước (31/12/2023)	Ghi chú
	_ Quỹ đầu tư phát triển	Tr.đồng	23.270	21.507	
	_ LNST chưa phân phối	Tr.đồng	21.648	17.106	
3	Nợ phải trả	Tr.đồng	790.214	753.442	
	_ Nợ ngắn hạn	Tr.đồng	623.639	570.285	
	_ Nợ dài hạn	Tr.đồng	166.575	183.157	
4	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tr.đồng	599.109	495.852	
	_ Doanh thu hoạt động tư vấn	Tr.đồng	557.519	456.639	
	_ Doanh thu hoạt động cho thuê nhà, phí dịch vụ toà nhà	Tr.đồng	41.590	37.704	
	_ Doanh thu hoạt động xuất khẩu lao động	Tr.đồng	0	1.509	
5	Giá vốn hàng bán	Tr.đồng	501.214	410.095	
6	Doanh thu hoạt động tài chính	Tr.đồng	5.642	8.210	
7	Chi phí tài chính		8.125	11.881	
8	Chi phí quản lý doanh nghiệp	Tr.đồng	72.466	63.140	
9	Thu nhập khác	Tr.đồng	4.193	47.393	
10	Chi phí khác	Tr.đồng	414	43.698	
11	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (LN)	Tr.đồng	26.725	22.641	
12	Tỷ suất LN/ Doanh thu thuần	%	4,54	4,56	
13	Tỷ suất LN/ Vốn chủ sở hữu	%	17,99	15,91	
14	Thuế TNDN	Tr.đồng	5.354	5.012	
15	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tr.đồng	21.371	17.629	

2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 với các chỉ tiêu như sau:

TT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ	Giá trị (Tr.đồng)	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế được phân phối	100%	21.371	
2	Phương án phân phối			
2.1	Cổ tức	59,93 %	12.807	14,55%/CP
2.2	Quỹ đầu tư phát triển	10 %	2.137	
2.3	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	25,07 %	5.359	
2.4	Thưởng Ban điều hành	5 %	1.068	

Nguyen

(Mức chia cổ tức bằng tiền năm 2024: **1.455 đồng/cổ phiếu**)

3. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 với các chỉ tiêu như sau:

3.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2025	Kế hoạch Năm 2024	Ghi chú
1	Vốn chủ sở hữu	Tr.đ	150.000	141.500	
2	Tổng giá trị ký hợp đồng	Tr.đ	590.000	540.000	
3	Tổng thu nhập từ hoạt động kinh doanh	Tr.đ	556.000	480.910	
3.1	<i>Doanh thu hoạt động tư vấn</i>	<i>Tr.đ</i>	<i>506.000</i>	<i>432.110</i>	
3.2	<i>Doanh thu cho thuê nhà, phí dịch vụ toà nhà</i>	<i>Tr.đ</i>	<i>43.500</i>	<i>41.250</i>	
3.3	<i>Doanh thu xuất khẩu lao động</i>	<i>Tr.đ</i>	<i>0</i>	<i>1.500</i>	
3.4	<i>Doanh thu hoạt động tài chính</i>	<i>Tr.đ</i>	<i>5.000</i>	<i>4.550</i>	
3.5	<i>Thu nhập khác</i>	<i>Tr.đ</i>	<i>1.500</i>	<i>1.500</i>	
4	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Tr.đ	25.619	19.277	
	<i>_Tỷ suất LNTT / DTT</i>	%	<i>4,66%</i>	<i>4,07%</i>	
	<i>_Tỷ suất LNTT / Vốn CSH</i>	%	<i>17,08%</i>	<i>13,62%</i>	
5	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	20.495	15.417	
6	Thu nhập bình quân	Tr.đ	17,5	15	
7	Nộp ngân sách Nhà nước	Tr.đ	48.500	40.000	

3.2. Phương án phân phối lợi nhuận:

TT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ phân phối	Giá trị (Triệu đồng)	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế	100%	20.500	
2	Phương án phân chia			
2.1	<i>Cổ tức (13,97%/CP)</i>	<i>60 %</i>	<i>12.300</i>	<i>1.397 đ/CP</i>
2.2	<i>Quỹ đầu tư phát triển</i>	<i>10 %</i>	<i>2.050</i>	
2.3	<i>Quỹ khen thưởng, phúc lợi</i>	<i>25 %</i>	<i>5.125</i>	
2.4	<i>Thưởng Ban điều hành</i>	<i>5 %</i>	<i>1.025</i>	

4. Thông qua Quyết toán thù lao năm 2024 và Kế hoạch thù lao HĐQT và BKS năm 2025 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2024 (đồng)	Kế hoạch năm 2025 (đồng)	Ghi chú
1	Thù lao HĐQT	840.000.000	1.080.000.000	
2	Thù lao Ban kiểm soát	84.000.000	100.000.000	

5. Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập dưới đây và ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT lựa chọn một trong các Công ty này thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty cổ phần Tư vấn công nghệ, thiết bị và kiểm định xây dựng - CONINCO:

- 1- Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế;
- 2- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;
- 3- Công ty Hợp danh Kiểm toán Việt Nam (CPA Viet Nam).

6. Thông qua sửa đổi và bổ sung Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tư vấn công nghệ, thiết bị và kiểm định xây dựng - CONINCO: Nội dung Điều lệ sửa đổi và bổ sung đính kèm.

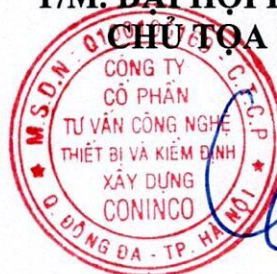
Điều 3. Thi hành nghị quyết

1. Đại hội đồng cổ đông thống nhất giao cho Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm phổ biến quán triệt, tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết và kiểm tra giám sát quá trình thực hiện theo Nghị quyết đã được thông qua.
2. Toàn văn Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua tại cuộc họp và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 4 năm 2025.

Nơi nhận:

- HNX;
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Các cổ đông;
- Lưu VP. Cty, VP.HĐQT

T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA CUỘC HỌP



Nguyễn Văn Công